

Bản án số: 211/2020/HS-ST

Ngày: 27/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Hân

Ông Đặng Thế Vinh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Ông
Lê Việt Đức - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 194/2020/HSST ngày 28 tháng 09 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2020/QĐXX-ST ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên : **Trần Văn V** - Giới tính: Nam; Sinh năm: 1986; HKTT: Xóm x, xã G, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: 07/12; Họ tên bố: Trần Văn Tỉnh - Sinh năm: 1963; Họ tên Mẹ: Phạm Thị Tươi; Sinh năm : 1967; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai.

TATS: Không

Tạm giữ : 22/6/2020

Tạm giam: 01/7/2020

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 21/6/2020, tổ công tác Công an phường Hàng Bông làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn, phát hiện Trần Văn V điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha màu xám (biển kiểm soát: 29P7 – 9420) trước cửa số 209 Hàng

Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, V tự nguyện lấy từ túi áo ngực bên trái ra 01 túi nilông kích thước 1,5x2cm chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy “đá” mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, đưa Vĩnh cùng tang vật về trụ sở công an phường Hàng Bông làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 4981/KLGD-PC09 ngày 29/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông thu giữ của Trần Văn Vĩnh là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,715 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn Vĩnh khai: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21/6/2020 một mình Vĩnh điều khiển xe máy Yamaha màu xám (biển kiểm soát: 29P7 – 9420) đến khu vực bến xe Giáp Bát mua 300.000 đồng ma túy “đá” của 01 nam thanh niên không quen biết. Sau đó, Vĩnh cất số ma túy trên vào túi áo bên trái phía trước rồi đi tìm nơi để sử dụng, khi Vĩnh đi đến trước cửa số 209 Hàng Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì bị kiểm tra, bắt giữ như nêu trên.

Về đối tượng bán ma túy cho Vĩnh: Vĩnh khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có điều kiện xác minh, làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha màu xám (biển kiểm soát: 29P7 – 9420) thu giữ của Vĩnh: qua xác minh chủ đăng ký xe là anh Chu Thanh Tuấn (sinh năm: 1979; HKTT: số 10 ngõ 28 Võ Chí Công, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội). Anh Tuấn đã bán chiếc xe trên từ năm 2011, không nhớ bán cho ai, không giữ giấy tờ bán xe. Qua tra cứu, xe không nằm trong hệ thống xe tang vật. Vĩnh khai mua chiếc xe trên từ năm 2018 của một người không quen biết nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Tại Bản cáo trạng số 185/CT-VKS ngày 21/9/2020 Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo Trần Văn Vĩnh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng, bị cáo không thắc mắc gì về Kết luận giám định khối lượng ma túy bị thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm đã truy tố, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự kết tội bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 16 tháng tù đến 20 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Trần Văn Vĩnh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đồng thời căn cứ vào Bản kết luận giám định số 4981/KLGD-PC09 ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,715 gam. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Trần Văn Vĩnh có hành vi tàng trữ trái phép 0,715 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Hành vi phạm tội của Vĩnh được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước. Ma túy Methamphetamine là chất gây nghiện vô cùng nguy hiểm, không chỉ làm suy kiệt kinh tế và sức lao động mà còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của con người. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được hậu quả của hành vi phạm tội và đường lối xử lý nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý, bởi vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình

phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tang vật: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Về chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha màu xám (biển kiểm soát: 29P7 – 9420) thu giữ của Vĩnh: qua xác minh chủ đăng ký xe là anh Chu Thanh. Anh Tuấn khai đã bán chiếc xe trên từ năm 2011, không nhớ bán cho ai, không giữ giấy tờ bán xe. Qua tra cứu, xe không nằm trong hệ thống xe tang vật. Vĩnh khai mua chiếc xe trên từ năm 2018 của một người không quen biết nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Như vậy, căn cứ Điều 228 Bộ luật Dân sự, tiếp tục tạm giữ và thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, sau 01 (một) năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu chiếc xe máy trên thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền theo khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Trần Văn Vĩnh phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng:

+ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự;

+ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

3. Xử phạt: Trần Văn Vĩnh 18 (mười tám) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2020.

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

4. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,715 gam (đã trích mẫu giám định 0,092 gam, còn lại 0,623 gam).

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha màu xám (biển kiểm soát: 29P7 – 9420), số khung: 016880, số máy: 16880, Vĩnh khai mua chiếc xe trên từ năm 2018 của một người không quen biết nhằm mục đích sử dụng cá nhân nhưng đánh mất

giấy tờ xe. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Dân sự, tiếp tục tạm giữ và thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, sau 01 (một) năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu chiếc xe máy trên thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tang vật hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 30/9/2020.

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA Q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu Hs, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Nguyên

